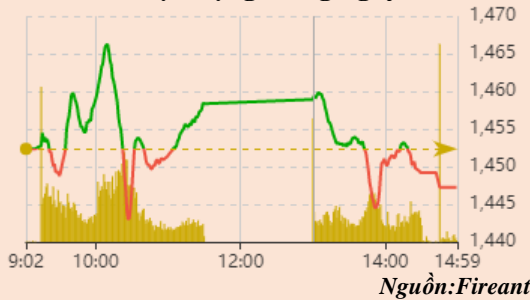


## Vận động trong ngày



## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.447,25	444,62
Thay đổi (%)	-0,35%	-2,06%
Thay đổi	-5,10	-9,35
Tổng KLGD	1.237,53	185,91
Tổng GTGD	36.397,40	5.105,04
NĐTNN ròng (tỷ)	503,23	0,53
Tự doanh ròng (Tỷ)	-29,81	-
PE	17,11	24,26

## HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.517,04	1.512,50
Thay đổi (%)	1,13%	0,67%
Thay đổi	16,99	10
Basis	4,54	-

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-6,09%	86,6%
Hóa chất L2	-4,42%	143,6%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,02%	152,1%
XD và Vật liệu L2	-4,59%	73,5%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-1,75%	56,5%
Ô tô và phụ tùng L2	-5,15%	58,5%
Thực phẩm và đồ uống	-0,61%	30,9%
Hàng cá nhân & GD L2	-1,98%	87,3%
Y tế L2	-2,05%	21,3%
Bán lẻ L2	-0,47%	125,3%
Truyền thông L2	-2,16%	40,2%
Du lịch và Giải trí L2	-1,11%	13,6%
Viễn thông L2	-4,17%	29,2%
Điện, nước & xăng L2	-2,92%	44,0%
Bảo hiểm L2	-2,33%	47,3%
Bất động sản L2	-1,67%	65,5%
Dịch vụ tài chính L2	-1,95%	236,9%
Ngân hàng L2	3,04%	102,4%
CNTT L2	-1,30%	114,2%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index giảm nhẹ 5 điểm (-0,35%) xuống 1447,25 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phe bán với 350 trong đó có đến 111 mã sàn khiến thị trường liên tục rung lắc mạnh. Nhóm ngành Bất động sản tiếp tục chịu áp lực bán mạnh sau giai đoạn tăng nóng thời gian vừa qua, trong đó có đến hơn 80% mã giảm với 34 mã sàn như DIG, HDC, NLG, KBC. Nhóm ngành Dầu khí với GAS (-3,68%), PLX(-5,89%) cũng chịu áp lực bán khi giá dầu tiếp diễn đà giảm. Nhiều cổ phiếu Midcap và Penny như KSB, SBT, HAH cũng diễn biến tiêu cực và góp phần kéo thị trường giảm điểm. Điểm sáng trong phiên hôm nay là nhóm ngành Ngân hàng tiếp tục giữ vai trò trụ đỡ thị trường khi có đến 25 mã tăng và chỉ có 4 mã giảm, tiêu biểu là các mã HDB, VIB, TPB đã đạt mức giá trần ngay đầu phiên. Trên sàn HOSE, khối ngoại đã mua ròng trở lại với giá trị 504,26 tỷ đồng, tập trung vào các mã cổ phiếu Blue chips như VHM, CTG. Việc nhóm Ngân hàng tiếp tục duy trì đà tăng và giữ trụ đã khiến rủi ro ngắn hạn của thị trường suy giảm.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

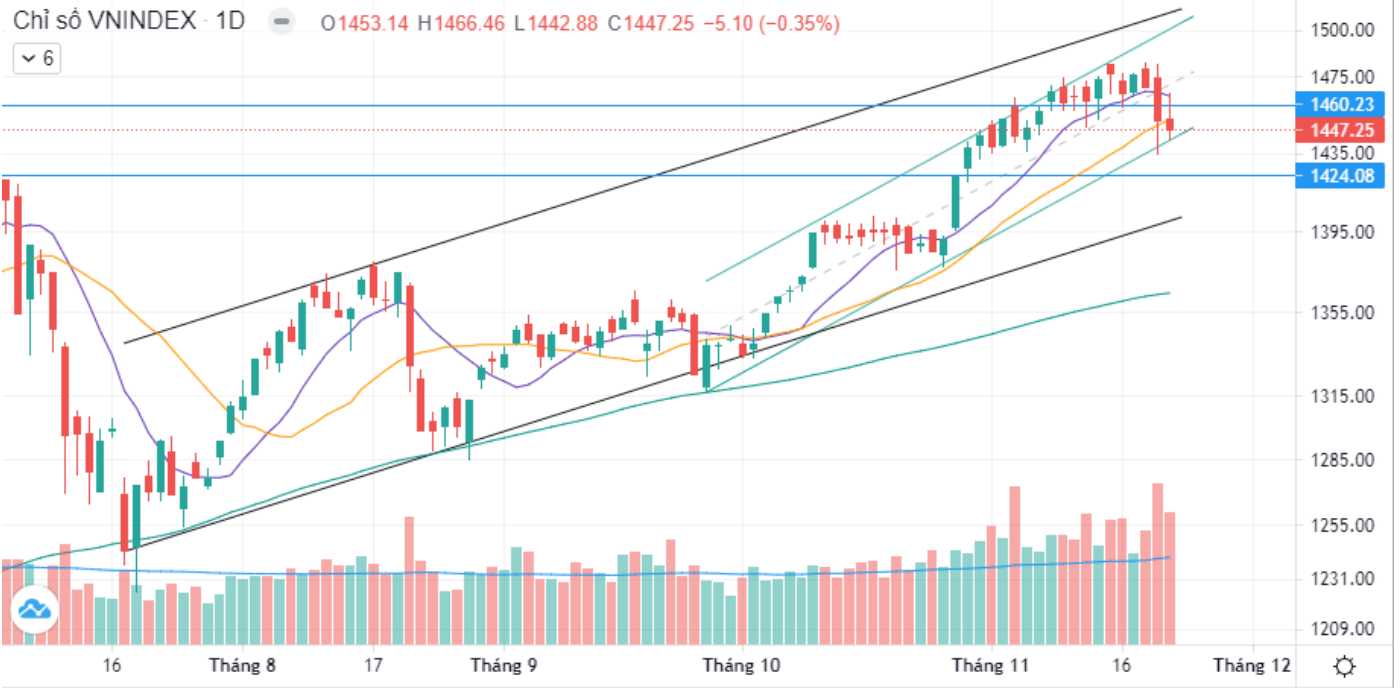
Sau khi đánh mất nền giá 1460 điểm, VN-Index đang tiếp cận biên dưới của kênh xu hướng tăng ngắn hạn bắt đầu từ cuối tháng 9. Biên độ nền và thanh khoản sụt giảm trong phiên hôm nay cho thấy áp lực bán đã có phần suy yếu. Tuy nhiên, việc hình thành bóng nền trên về cuối phiên hôm nay vẫn cho thấy sự hiện diện của áp lực bán. Nếu tiếp tục rơi xuống khỏi ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn, VN-Index có thể sẽ tiếp tục lùi về mức 1424 điểm.

## Khuyến nghị:

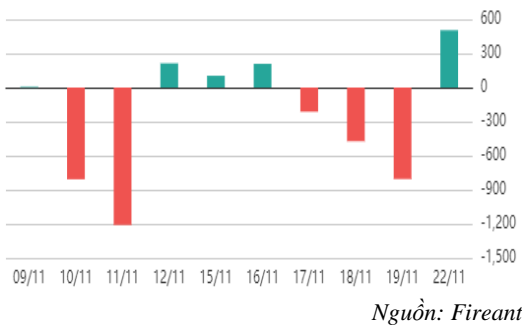
Nhà đầu tư nên cơ cấu lại danh mục, giảm tỷ trọng đối với những cổ phiếu đánh mất quy luật tăng giá như NLG, PHR hay những cổ phiếu giảm mạnh sau giai đoạn tăng nóng như DIG, GEX. Trong bối cảnh rủi ro thị trường đã giảm bớt, nhà đầu tư có thể cân nhắc mua thăm dò những cổ phiếu ngành Ngân hàng như TPB, MSB, VIB, STB.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp diễn đà giảm về vùng 1425 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index hồi phục trở lại dao động trên vùng nền 1460 điểm.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

**Tin kinh tế trong nước**

[Thủ tướng Phạm Minh Chính thăm Nhật là chủ đề đầu tiên trong điểm tin tuần của Nikkei](#)

[Dấu hiệu nào cho thấy các cú sốc tác động chuỗi cung ứng đã giảm bớt?](#)

[Phú Yên chấp thuận chủ trương đầu tư dự án điện gió quy mô hơn 4.900 tỷ đồng](#)

[Sau 3 tháng thua lỗ liên tiếp, PNJ đã có lãi 120 tỷ đồng trong tháng 10](#)

**Tin doanh nghiệp trong nước**

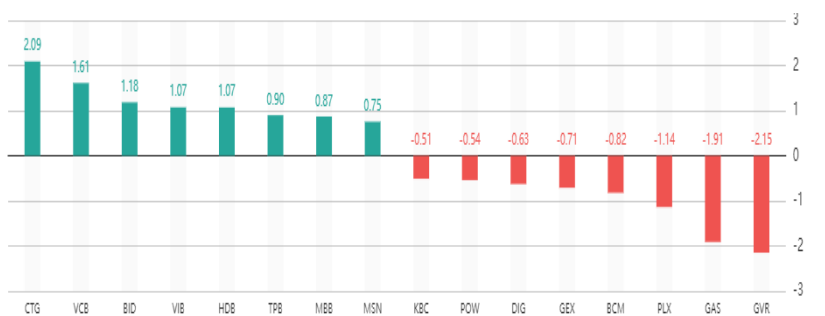
[PTC tăng trần 10 phiên liên tiếp, Xây dựng Bưu điện \(PTIC\) quyết định đưa 1,7 triệu cổ phiếu quỹ ra bán](#)

[Đầu tư IDJ: Lợi nhuận 10 tháng ước đạt 196 tỷ đồng, gấp 2,3 lần cùng kỳ 2020](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



### DIỄN TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

#### Chỉ số thế giới

Dow Jones	-269,16	-0,76%
DAX	-61,76	-0,38%
FTSE100	-32,39	-0,45%
Nikkei 225	147,21	0,49%
Hang Seng	-269,75	-1,08%

#### Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-10,5	-0,03%
DAX*	-32	-0,20%
FTSE100*	-29	-0,40%
Nikkei 225*	-180	-0,61%
Hang Seng*	-319	-1,28%

\* Số liệu của phiên liền trước

#### Tin kinh tế thế giới

[Nhật Bản "méo mắt" vì giá nhiên liệu tăng, lam phát đe dọa cả nền kinh tế](#)

[Một phần châu Âu tái áp dụng lệnh phong tỏa do Covid-19 tăng đột biến, nhiều cuộc biểu tình hóa thành bạo động](#)

["Gương dây" sau khủng hoảng nợ, Evergrande khởi động lại một loạt dự án](#)

#### Tin hàng hóa thế giới

[Triển vọng giá dầu, vàng tuần 22 - 26/11](#)

[Giá cà phê đã cao nhất 10 năm và vẫn có thể tăng tiếp do nguồn cung cạn kiệt](#)

[Giá thịt heo Trung Quốc đảo chiều, tăng 35% trong 5 tuần liên tiếp](#)

### Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	76,1	-0,15%	-2,35%	5,43%	62,59%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	78,89	-2,89%	-3,99%	0,32%	52,30%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,2	-3,59%	-4,30%	-0,78%	56,87%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.844,6	-0,75%	-1,04%	7,67%	-2,01%	PNJ
Bạc	USD/ounce	24,59	-0,77%	-2,75%	15,19%	-5,99%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.263,25	-0,16%	1,53%	-1,44%	-3,18%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,565	-0,17%	3,19%	5,51%	19,00%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	17,97	0,34%	-0,22%	0,56%	13,73%	
Cao su	JPY/Kg	217,7	3,18%	2,45%	12,27%	-19,01%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,99	-0,94%	-0,10%	5,54%	29,05%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	233,3	1,90%	6,19%	20,63%	81,91%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	801,9	5,93%	48,47%	32,22%	-8,15%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	73,75	-1,80%	-2,80%	-18,78%	4,94%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	86,5	1,76%	2,37%	-19,16%	-45,43%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4274	-0,77%	-1,75%	-26,35%	1,28%	HSG,HPG

## THỐNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2112	+10 (+0.67%)	1.503,60	1.512,50	1.521,90	1.498,40	150.039
VN30F2201	+9.80 (+0.65%)	1.500,50	1.508,90	1.518,90	1.440,30	515
VN30F2203	+19.40 (+1.30%)	1.490,20	1.507,80	1.515,00	1.490,20	69
VN30F2206	+6.90 (+0.46%)	1.496,00	1.502,30	1.513,60	1.495,00	54

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HDB	32,3	+2,10/+6,95%	13.118.100
TGG	31,6	+2,05/+6,94%	153.000
VIB	41,7	+2,70/+6,92%	8.370.100
TPB	46,5	+3,00/+6,90%	10.194.000
TNH	56	+3,60/+6,87%	3.076.000

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HDC	93	-7,00/-7,00%	1.013.800
KBC	46,5	-3,50/-7,00%	17.144.100
DIG	65,1	-4,90/-7,00%	10.142.900
DLG	7,44	-0,56/-7,00%	10.791.400
CKG	32,55	-2,45/-7,00%	9.396.400

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
STC	22	+2,00/+10,00%	319.600
UNI	17,7	+1,60/+9,94%	171.900
CCR	40,1	+3,60/+9,86%	20.800
QST	14,5	+1,30/+9,85%	100
BXH	11,2	+1,00/+9,80%	10.600

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SD5	13,5	-1,50/-10,00%	325.900
DNP	20,7	-2,30/-10,00%	20.500
DST	7,2	-0,80/-10,00%	2.953.700
L18	48,6	-5,40/-10,00%	338.400
LIG	16,2	-1,80/-10,00%	1.824.100

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VHM	81,0	+0,50/+0,62%	1.700.200
CTG	34,5	+1,70/+5,18%	2.405.900
GMD	48,2	-1,55/-3,12%	1.537.200
KBC	46,5	-3,50/-7,00%	1.446.600
VIC	94,8	0,00/0,00%	609.600

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VPB	36,7	+0,50/+1,38%	-4.631.200
TPB	46,5	+3,00/+6,90%	-1.788.800
HCM	45	-1,60/-3,43%	-770.400
VNM	86,2	+0,10/+0,12%	-276.000
GEX	47,45	-3,55/-6,96%	-414.100

21 - 11 - 2021

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

NGÀNH NGÂN HÀNG BỨT PHÁ GIÚP GIẢM RỦI RO THỊ TRƯỜNG

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	48,65	16,59	05/08/2020	30,5	20			193,2%	
CTG	34,5	27,5	01/04/2021	50	37,8			25,5%	
ACB	34,15	26,72	01/04/2021	40	31,35			27,8%	
MBB	29,2	24,6	10/05/2021	40	29			18,7%	
SSI	48,6	38,6	24/05/2021	37	50			25,9%	
TCB	53,1	51,1	22/07/2021	55,4	48			3,9%	
VPB	36,7	34,75	22/07/2021	70,5	54,8			5,6%	
MBB	29,2	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			3,0%	
MBS	41,9	29,2	22/07/2021	36	25,5			43,5%	
VND	75,5	43,2	22/07/2021	51	37,8			74,8%	
NLG	57,8	40	22/07/2021	50,7	36,5			44,5%	
KBC	46,5	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			40,5%	
SZC	49,95	39,55	22/07/2021	43	37,5			26,3%	
FMC	49,7	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			40,8%	
ANV	34,1	27	22/07/2021	33,3	24,6			26,3%	
VHC	60,5	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			49,2%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
<b>MUA</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
<b>THEO DÕI</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
<b>NĂM GIỮ</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
<b>BÁN</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

<b>Nguyễn Minh Hoàng</b>	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
<b>Vũ Thị Hà Phương</b>	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
<b>Nguyễn Hoàng Long</b>	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
<b>Trần Minh Quân</b>	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586**      Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117**      Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.